

Bản án số: 86/2020/HS-ST

Ngày 15 - 7 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ - TỈNH HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Văn Trữ.

2. Bà Nguyễn Thị Chương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Thu Ngân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý tham gia phiên tòa:
Bà Phạm Thị Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 78/2020/TLST-HS ngày 10/6/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 82/2020/QĐXXST-HS ngày 3/7/2020 đối với bị cáo:

Trần Khánh D, sinh năm 1982 tại Hà Nam; nơi cư trú: Tổ 6, phường QT, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Trường T và bà Vũ Thị T; có vợ là Lại Thị L, sinh năm 1990 và 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2014; tiền án: Ngày 24/05/2017 bị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xét xử phúc thẩm xử phạt 21 tháng tù về tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/8/2018; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 23/12/2008 bị Công an phường Minh Khai, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 300.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 11/03/2010 bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Ngày 07/11/2011 bị Công an phường Quang Trung, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi xâm hại sức khỏe người khác. Ngày 16/10/2012 bị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xét xử phúc thẩm xử phạt 12 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”. Ngày 20/6/2014 bị Công an thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi mua trái phép chất ma túy. Ngày 30/7/2016 bị Công an thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 750.000 đồng về hành vi đánh nhau; bị bắt tạm

giữ, tạm giam từ ngày 07/03/2020 đến nay; hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt.

- **Bị hại:** Ông Vũ Ngọc O, sinh năm 1969.

Bà Lê Thị T, sinh năm 1968.

Đều trú tại: Thôn LC, xã TT, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; có đơn đề nghị vắng mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

1. Anh Lương Văn H, sinh năm 1980; nơi ĐKKHKT: Tổ 9, phường THĐ, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Xóm 2, thôn PL, xã KB, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

2. Chị Mè Thị T, sinh năm 1990; trú tại: Thôn ĐC, xã TT, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

3. Anh Nguyễn Tiến T, sinh năm 1989; trú tại: Tổ 7, phường LKT, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

4. Anh Đoàn Văn H (Đoàn Thế H), sinh năm 1979.

5. Chị Lê Thị L, sinh năm 1981.

Cùng địa chỉ: Thôn LC, xã TT, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; anh H và chị L đều vắng mặt.

- **Người làm chứng:**

1. Ông Đinh Mạnh T.

2. Ông Trần Mạnh H.

3. Ông Đoàn Văn T.

4. Ông Đoàn Văn T.

5. Bà Trương Thị X.

Những người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ ngày 07/03/2020, Trần Khánh D điều khiển xe máy nhãn hiệu HONDA, loại Wave RSX màu đen đỏ, không đeo biển kiểm soát đi từ khu Công nghiệp Đồng Văn, thị xã Duy Tiên đến khu vực đường đê thuộc thôn Lão Cầu, xã Tiên Tân, thành phố Phủ Lý thì nhìn thấy 01 chậu cây hoa giấy để ở trong góc sân của gia đình ông Vũ Ngọc O nên D nảy sinh ý định lấy trộm chậu cây hoa giấy. D dựng xe trước ngõ nhà ông O rồi đi bộ vào trong sân đến chỗ để chậu hoa giấy, dùng hai tay bê chậu hoa giấy mang lên đường đê cạnh đuôi xe máy. Sau đó, D quay lại khu vực sân nhà ông O rồi đi xuống bếp, trong lúc D đang dùng điện thoại di động bật đèn Flash lên soi để tìm dây buộc chậu hoa giấy thì bị gia đình

ông O phát hiện, tri hô hàng xóm đến bắt giữ, giao D cho Công an thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xử lý, giải quyết.

Vật chứng, tài sản thu giữ của vụ án gồm:

- 01 chậu hoa giấy gồm: 01 cây hoa giấy màu tím, đường kính gốc cây 4,5cm, chiều cao từ gốc đến ngọn 76cm, đường kính tán cây 90cm; 01 chậu sứ có đường kính miệng chậu 41,5cm, đáy chậu 22cm, chiều cao chậu 21cm;

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A33 màu trắng, bên trong lắp 02 thẻ SIM Vinaphone số 0943684662 và 0919616269; 02 thẻ SIM Vinaphone; 02 thẻ SIM Viettel; 01 ví da màu đen; 01 thẻ Ngân hàng Techcombank và 01 căn cước công dân đều mang tên Trần Khánh D;

- 01 thẻ căn cước công dân và 01 thẻ Ngân hàng Sacombank đều mang tên Mè Thị T; 01 thẻ Ngân hàng Viettinbank mang tên Nguyễn Trường Gi; 01 Giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Tiến T; 01 đăng ký mô tô, xe máy mang tên Dương Văn T;

- 01 chiếc thang kim loại màu trắng, dài 3,83m, đầu rộng nhất 36cm, đầu hẹp nhất 28cm;

- 01 xe máy nhãn hiệu HONDA, loại Wave RSX màu đen đỏ, không đeo biển kiểm soát, tại ổ khóa điện có dấu vết phá khóa;

- Thu giữ khi khám xét chỗ ở của Trần Khánh D 01 biển kiểm soát xe mô tô số 90B2-464.86.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 32/2020 ngày 13/03/2020, Hội đồng định giá tài sản thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam kết luận: *“01 chậu cây hoa giấy gồm có: 01 cây hoa giấy tím, đường kính gốc cây 4,5cm, chiều cao cây từ gốc đến ngọn 76cm, đường kính tán cây 90cm giá 300.000 đồng; 01 chậu sứ, đường kính miệng chậu 41,5cm, đáy chậu 22cm, chiều cao chậu 21cm, đã qua sử dụng giá còn 200.000 đồng”*.

Bản cáo trạng số 83/CT-VKS-PL ngày 09/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam đã truy tố Trần Khánh D về tội *“Trộm cắp tài sản”* quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm không thay đổi, bổ sung về nội dung đã truy tố đối với bị cáo Trần Khánh D, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt Trần Khánh D từ 09 tháng đến 12 tháng tù về tội *“Trộm cắp tài sản”*.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- + Trả lại Trần Khánh D 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A33 màu trắng, bên trong lắp 02 thẻ SIM Vinaphone số 0943684662 và 0919616269, 02 thẻ SIM Vinaphone, 02 thẻ SIM Viettel, 01 ví da màu đen, 01 thẻ Ngân hàng Techcombank và 01 căn cước công dân đều mang tên Trần Khánh D.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 thẻ căn cước công dân và 01 thẻ Ngân hàng Sacombank đều mang tên Mè Thị T; 01 đăng ký mô tô, xe máy mang tên Dương Văn T.

+ Đối với 01 thẻ Ngân hàng Viettinbank mang tên Nguyễn Trường Gi, , 01 chiếc thang kim loại màu trắng, đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phú Lý tiếp tục tạm giữ lại để điều tra, làm rõ và xử lý theo quy định pháp luật.

+ Đối với 01 Giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Tiến T, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phú Lý tiếp tục tạm giữ lại giấy phép lái xe để điều tra, làm rõ.

+ Đối với 01 xe máy nhãn hiệu HONDA, loại Wave RSX màu đen đỏ, không đeo biển kiểm soát, tại ổ khóa điện có dấu vết phá khóa và 01 biển kiểm soát xe mô tô số 90B2-464.86, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phú Lý đã khởi tố vụ án “Trộm cắp tài sản” và tiếp tục tạm giữ để điều tra giải quyết theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Khánh D đã khai toàn bộ hành vi như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Lý đã truy tố. Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do vậy Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định của pháp luật.

[3] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Trần Khánh D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Lý đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa phù hợp chứng cứ khác của vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu; bản ảnh vật chứng, sơ đồ hiện trường; kết luận định giá tài sản; lời khai của bị hại; lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; lời khai của người làm chứng; lý lịch tư pháp của bị cáo và các tài liệu khác trong hồ sơ của vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Trần Khánh D là đối tượng có 01 tiền án về tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” chưa được xóa án tích. Khoảng 01 giờ ngày 07/03/2020, tại thôn Lão Cầu, xã Tiên Tân, thành phố Phú Lý, tỉnh Hà Nam, lợi dụng đêm khuya và sự sơ hở trong

việc quản lý tài sản của người khác, Trần Khánh D đã lén lút vào nhà ở của gia đình ông Vũ Ngọc O lấy trộm 01 chậu cây hoa giấy trị giá 500.000 đồng thì bị bắt giữ quả tang. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có nhân thân xấu do bị kết án về tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” chưa được xóa án tích. Bản thân bị cáo từng bị kết án về các tội: “Cướp giật tài sản”, “Trộm cắp tài sản” và bị xử phạt vi phạm hành chính nhiều lần về các hành vi mua, sử dụng trái phép chất ma túy và đánh nhau, song đến nay đã được xóa án tích, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để sửa chữa chính mình, mà vẫn tiếp tục có hành vi phạm tội.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên sẽ được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt:

Hình phạt chính: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Hành vi phạm tội của bị cáo còn thể hiện sự coi thường pháp luật ở chỗ bản thân là người đã nhiều lần bị kết án phạt tù về các tội xâm phạm quyền sở hữu nhưng không lấy đó làm bài học cảnh tỉnh, tu dưỡng bản thân mà vẫn tiếp tục vi phạm. Hành vi của bị cáo không những gây thiệt hại về tài sản cho người khác mà còn gây mất trật tự, trị an khu dân cư, tạo nên tâm lý lo ngại, bức xúc trong nhân dân. Vì vậy, cần có hình phạt nghiêm minh, tương xứng tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện mới có đủ tác dụng răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo ý thức tuân thủ pháp luật đồng thời nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh, phòng ngừa tội phạm.

Hình phạt bổ sung: Do bị cáo là đối tượng không có nghề nghiệp, không có thu nhập và tài sản nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu hồi lại được tài sản bị cáo chiếm đoạt là chậu cây hoa giấy trả cho bị hại. Gia đình ông Vũ Ngọc O đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì thêm về việc bồi thường nên trách nhiệm dân sự trong vụ án không đặt ra xem xét, giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng đã thu giữ:

+ Đối với chiếc điện thoại di động Oppo A33 màu trắng đã qua sử dụng, bên trong có lắp 02 thẻ SIM Vinaphone số 0943684662 và 0919616269; 02 thẻ SIM

Vinaphone; 02 thẻ SIM Viettel; 01 ví da màu đen; 01 thẻ Ngân hàng Techcombank và 01 căn cước công dân đều mang tên Trần Khánh D, là tài sản, giấy tờ hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội trong vụ án nên cần trả lại cho bị cáo.

+ Đối với 01 thẻ căn cước công dân và 01 thẻ Ngân hàng Sacombank đều mang tên Mè Thị T, quá trình điều tra đã xác định là giấy tờ hợp pháp của chị Mè Thị T, chị T xác định những giấy tờ này là của chị, do bị mất nên đã được làm lại bằng giấy tờ khác thay thế và chị không đề nghị gì; đối với 01 đăng ký mô tô, xe máy mang tên Dương Văn T, quá trình điều tra đã xác định là giấy đăng ký của chiếc xe máy nhãn hiệu SYM màu xanh, BKS: 90F2-7082, do chiếc xe đã mua bán qua nhiều người và khi anh Lương Văn H là người cuối cùng sở hữu chiếc xe đã tháo rời các bộ phận để bán phế liệu, vứt bỏ giấy đăng ký xe nên giấy tờ này không còn giá trị sử dụng. Vì vậy, các vật chứng nêu trên cần tịch thu, tiêu hủy.

+ Đối với 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Tiến T: Quá trình điều tra anh Nguyễn Tiến T xác định có làm rơi một giấy phép lái xe ô tô mang tên Nguyễn Tiến T và đề nghị được xin lại để phục vụ cho công việc, Trần Khánh D khai là do anh T cầm cố cho bị cáo với số tiền 500.000 đồng. Tại phiên tòa, bị cáo Trần Khánh D có quan điểm đề nghị trả lại cho anh Nguyễn Tiến T giấy phép lái xe để anh T sử dụng mà không yêu cầu anh T trả tiền bị cáo. Tuy nhiên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý không chuyển vật chứng là 01 (một) giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Tiến T sang Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý với lý do là đồ vật này không liên quan đến vụ án và tiếp tục tạm giữ để điều tra xác minh. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý giữ nguyên quan điểm như Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý tiếp tục tạm giữ lại giấy phép lái xe để điều tra, làm rõ. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết trong vụ án này.

+ Đối với 01 (một) thẻ Ngân hàng Viettinbank mang tên Nguyễn Trường Gi, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý chưa lấy được lời khai anh Nguyễn Trường Gi, do anh Gi không có mặt tại địa phương. Do vậy cần tách ra không giải quyết trong vụ án này để Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xác minh, khi nào có kết quả sẽ giải quyết theo quy định của pháp luật.

+ Đối với 01 (một) chiếc thang kim loại màu trắng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý chưa xác định được nguồn gốc, đang tạm giữ để điều tra làm rõ nên sẽ không đặt ra xem xét, giải quyết trong vụ án này.

+ Đối với 01 xe máy nhãn hiệu HONDA, loại Wave RSX màu đen đỏ, không đeo biển kiểm soát và 01 chiếc biển kiểm soát xe mô tô số 90B2-464.86 thu giữ của bị cáo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý xác định đó là vật chứng trong vụ án “Trộm cắp tài sản” khác. Do vậy không giải quyết trong vụ án này để điều tra giải quyết trong một vụ án hình sự khác.

+ Đối với 01 (một) chậu cây hoa giấy là tài sản của gia đình ông Vũ Ngọc O do Trần Khánh D trộm cắp. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý đã trả lại tài trên cho ông O là phù hợp pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ các Điều 106, 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội.

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

2. Tuyên bố bị cáo Trần Khánh D phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

- Xử phạt bị cáo Trần Khánh D 09 (*chín*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/03/2020.

3. Xử lý vật chứng:

- Trả lại cho bị cáo Trần Khánh D 01(*một*) điện thoại di động OPPO A33, màu trắng, có số IMEI 1: 861485039839551, số IMEI 2: 861485039839544, trong máy lắp 02 SIM số 0943684662 và 0919616269, đã qua sử dụng; 02 (*hai*) thẻ SIM đều của mạng Vinaphone, trên một sim có in dãy số 89840200010884469180 và trên một sim có in dãy số 89840200010730069101; 02 (*hai*) thẻ SIM đều của mạng Viettel, trên một sim có in dãy số 8984048000036262038 và trên một sim có in dãy số 8984048000009134367; 01 (*một*) ví da màu đen đã qua sử dụng; 01 (*một*) căn cước công dân số: 035082001122 và 01 (*một*) thẻ Ngân hàng Techcombank, số thẻ: 9704078852392634 đều mang tên Trần Khánh D.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 (*một*) đăng ký mô tô, xe máy số: 0025082 mang tên Dương Văn T; 01 (*một*) căn cước công dân số: 025190000410 và 01 (*một*) thẻ Ngân hàng Sacombank, số tài khoản: 030034705824 đều mang tên Mè Thị T.

Tình trạng, đặc điểm vật chứng như Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phủ Lý và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý ngày 14/7/2020.

4. Án phí: Buộc bị cáo Trần Khánh D nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- CQCSĐT CA thành phố Phủ Lý;
- Chi cục THADS thành phố Phủ Lý;
- CQ THAHS CA TP Phủ Lý;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ đến vụ án;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Xuyên